

Bản án số: 100/2023/HS-ST
Ngày 27 - 7 - 2023

NHÂN DANH

**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ BẠC LIÊU - TỈNH BẠC LIÊU**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Lê Yên Nhi

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Trịnh Văn Mẫn

Bà Lê Thị Cẩm

- Thư ký phiên tòa: Ông Đặng Văn Kép – Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Bạc Liêu, tỉnh Bạc Liêu.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Bạc Liêu, tỉnh Bạc Liêu tham gia phiên tòa: Ông Mai Chí Nguyễn – Kiểm sát viên.

Ngày 27 tháng 7 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Bạc Liêu, tỉnh Bạc Liêu xét xử công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 83/2023/TLST-HS ngày 03 tháng 7 năm 2023, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 71/2023/QĐXXST-HS ngày 12 tháng 7 năm 2023, đối với các bị cáo:

1. Họ và tên: Thạch Minh H (T), sinh năm 1994 tại Bạc Liêu; Nơi cư trú: Ấp B, xã T, huyện Đ, tỉnh Sóc Trăng; Nghề nghiệp: Làm thuê; Dân tộc: Khmer; Trình độ học vấn: Không biết chữ; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Thạch Minh H, sinh năm 1972 và bà Lý Thị Sà P (chết); Tiền án 01 lần: Ngày 16/8/2013, Tòa án nhân dân huyện Trần Đề, tỉnh Sóc Trăng xét xử về tội “*Cướp tài sản*”, quy định tại điểm d khoản 2 Điều 133 Bộ luật Hình sự, với mức hình phạt 07 năm 06 tháng tù, chấp hành xong hình phạt tù ngày 25/01/2019, chưa được xóa án tích; Tiền sự: Không. Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 17/3/2023 đến ngày 24/3/2023 chuyển tạm giam cho đến nay. (Có mặt)

2. Họ và tên: Bùi Thanh B, sinh ngày 25/11/1990 tại Bạc Liêu; Nơi cư trú: Ấp H, xã T, huyện M, tỉnh Sóc Trăng; Nghề nghiệp: Làm thuê; Dân tộc: Kinh; Trình độ học vấn: 02/12; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Bùi Công O, sinh năm 1953 và bà Nguyễn Ngọc K, sinh năm 1955; Anh, chị, em ruột: 02 người, lớn sinh năm 1988, nhỏ là bị cáo; Tiền án: Không; Tiền sự: Không. Nhân thân: Ngày 06/8/2019, Tòa án nhân dân thành phố Bạc Liêu, tỉnh Bạc Liêu, xét xử về tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*”, quy định tại điểm c khoản 1

Điều 249 Bộ luật Hình sự, với mức hình phạt 01 năm tù, chấp hành xong hình phạt tù ngày 20/12/2019. Bị tạm giữ từ ngày 17/3/2023 đến ngày 24/3/2023 chuyển tạm giam cho đến nay. (Có mặt)

- Người bào chữa cho bị cáo Thạch Minh H: Ông Trần Minh Thư là Trợ giúp viên pháp lý của Trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Bạc Liêu. (Có mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 14 giờ 50 phút ngày 17/3/2023, trong lúc uống cà phê tại xã Hòa Tú II, huyện Mỹ Xuyên, tỉnh Sóc Trăng, do có nhu cầu sử dụng ma túy nên bị cáo Bùi Thanh B rủ bị cáo Thạch Minh H đến thành phố Bạc Liêu, tỉnh Bạc Liêu mua ma túy về cùng sử dụng thì bị cáo H đồng ý nhưng bị cáo B không có tiền nên bị cáo H ra tiền trước. Bị cáo B điều khiển xe mô tô nhãn hiệu Honda, loại Wave biển kiểm soát 61C1-753.64 chở bị cáo H đến hẻm không số đường Hòa Bình thuộc Khóm 6, Phường 7, thành phố Bạc Liêu, tỉnh Bạc Liêu. Tại đây, bị cáo B và bị cáo H gặp người phụ nữ (không rõ nhân thân, lai lịch) mua 01 bịch ma túy và 01 ống thủy tinh hình phễu với giá 300.000 đồng. Sau đó, bị cáo H cầm bịch ma túy trên tay phải còn ống thủy tinh thì cất vào trong túi áo khoác đang mặc rồi lên xe để bị cáo B chở về. Trên đường đi đến đoạn đường Cách Mạng thuộc Khóm 10, Phường 1, thành phố Bạc Liêu, tỉnh Bạc Liêu thì bị lực lượng Đội Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy Công an thành phố Bạc Liêu kết hợp với Công an Phường 1, thành phố Bạc Liêu bắt quả tang lúc 15 giờ 30 phút cùng ngày, đồng thời thu giữ: Trên tay phải của bị cáo H 01 bịch nylon màu trắng hàn kín có đường viền màu xanh kích thước cạnh ngắn nhất 1,8cm, cạnh dài nhất 2,6cm, bên trong có chứa các hạt tinh thể màu trắng nghi là ma túy; trong túi áo khoác bên phải bị cáo H đang mặc 01 ống thủy tinh hình phễu được quấn bên ngoài bằng khăn giấy màu trắng; 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda, loại Wave biển kiểm soát 61C1-753.64.

Kết luận giám định số: 39/KL-KTHS, ngày 24/3/2023 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bạc Liêu, kết luận: *“Chất rắn màu trắng, dạng tinh thể chứa trong 01 bịch nylon là chất ma túy; loại Methamphetamine; có khối lượng là 0,39230 gam.”*

Tại bản Cáo trạng số 82/CT-VKS-HS ngày 30/6/2023 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Bạc Liêu truy tố bị cáo Thạch Minh Hà và bị cáo Bùi Thanh B về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự.

Tại Cơ quan điều tra và tại phiên tòa hôm nay các bị cáo khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như các lời khai của các bị cáo tại Cơ quan Điều tra và cũng như nội dung Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Bạc Liêu.

Đồng thời, tại phiên tòa bị cáo H và bị cáo B xác định: Số ma túy hai bị cáo mua nhằm mục đích sử dụng cá nhân, không vì mục đích nào khác.

Tại phiên tòa Kiểm sát viên giữ quyền công tố vẫn giữ nguyên quan điểm như Cáo trạng đã truy tố đối với các bị cáo và đề nghị Hội đồng xét xử:

+ Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51, điểm h khoản 1 Điều 52, Điều 17, Điều 38, Điều 58 của Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Thạch Minh H từ 01 (một) năm 06 (sáu) tháng đến 01 (một) năm 09 (chín) tháng tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

+ Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 17, Điều 38, Điều 58 của Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Bùi Thanh B từ 01 (một) năm 03 (ba) tháng đến 01 (một) năm 06 (sáu) tháng tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

+ Về vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự; điểm a, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự. Tịch thu tiêu hủy: Lượng ma túy còn lại sau giám định có khối lượng: 0,35516 gam và toàn bộ các vỏ phong bì, bao gói, 01 ống thủy tinh hình phễu được quần bên ngoài bằng khăn giấy màu trắng.

- Các bị cáo nói lời sau cùng: Các bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo.

- Người bào chữa cho bị cáo Thạch Minh H có lời phát biểu: Đồng ý với nội dung cáo trạng truy tố bị cáo H về tội danh “Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Các tình tiết giảm nhẹ đối với bị cáo cũng đồng ý theo lời phát biểu của Kiểm sát viên tại phiên tòa. Đề nghị xem xét hình phạt nhẹ nhất đối với bị cáo Thạch Minh H, đề nghị áp dụng mức án dưới mức thấp nhất của khung hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Vào ngày 17/3/2023, bị cáo H và bị cáo B có hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy trên người, bị bắt quả tang tại đường Cách Mạng, Khóm 10, Phường 1, thành phố Bạc Liêu, tỉnh Bạc Liêu. Vì vậy, hành vi của bị cáo H và B đã bị khởi tố vụ án hình sự và khởi tố bị can là phù hợp. Bên cạnh đó, quá trình điều tra và truy tố, Cơ quan tiến hành tố tụng và những người tiến hành tố tụng thuộc Cơ quan cảnh sát điều tra, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Bạc Liêu đã thực hiện đúng và đầy đủ các thủ tục tố tụng theo quy định của pháp luật hình sự.

[2] Lời khai nhận tội của các bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của chính các bị cáo trong giai đoạn điều tra; phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang, với kết luận giám định số 39/KL-KTHS ngày 24/3/2023 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bạc Liêu; đồng thời phù hợp với các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra làm rõ tại phiên tòa. Do đó, Hội đồng

xét xử có đủ cơ sở kết luận: Bị cáo H và bị cáo B đã có hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy với khối lượng là 0,39230 gam, loại *Methamphetamin*.

[3] Các bị cáo có đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự, bị cáo H và bị cáo B đã có hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy loại *Methamphetamine*, với tổng khối lượng là 0,39230 gam đủ định lượng để truy cứu trách nhiệm hình sự. Bản thân các bị cáo nhận thức được ma túy là chất gây nghiện nên Nhà nước độc quyền quản lý, ai có hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy đều bị pháp luật xử lý nghiêm, nhưng vì lợi ích cá nhân mà các bị cáo vẫn thực hiện với lỗi cố ý trực tiếp nên hành vi nêu trên của các bị cáo Hà và bị cáo Bình đã đủ yếu tố cấu thành tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự. Vì vậy, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Bạc Liêu truy tố các bị cáo về tội danh và Điều luật nêu trên là đúng người, đúng tội, đúng quy định của pháp luật.

[4] Hành vi cất giấu trái phép chất ma túy, loại *Methamphetamine* của bị cáo H và bị cáo B là nguy hiểm cho xã hội, là nguyên nhân phát sinh nhiều loại tệ nạn xã hội. Hành vi của các bị cáo không những xâm phạm đến độc quyền quản lý của Nhà nước về các chất ma túy mà còn làm ảnh hưởng đến tình hình an ninh trật tự của toàn xã hội. Các bị cáo đã được giáo dục, biết rõ tác hại của ma túy đối với con người và đời sống xã hội, song vẫn cố tình phạm tội nên cần xử lý nghiêm theo quy định của pháp luật.

[5] Xét về nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, thấy rằng: Xét tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự các bị cáo được hưởng như thành khẩn khai báo theo quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự bị cáo H phải chịu là tái phạm theo quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự. Bị cáo Bình không có tình tiết tăng nặng. Các bị cáo có nhân thân xấu, bị cáo Bình đã bị kết án về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” và bị cáo H bị kết án về tội “Cướp tài sản” nhưng sau khi ra tù các bị cáo không biết ăn năn, hối cải mà tiếp tục thực hiện hành vi phạm tội mới, làm ảnh hưởng đến tình hình an ninh trật tự xã hội. Căn cứ vào nhân thân, tính chất mức độ và hậu quả do hành vi bị cáo gây ra, Hội đồng xét xử xét thấy cần lên một mức án tương xứng với hành vi phạm tội của các bị cáo và việc cách ly các bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian là điều cần thiết nhằm cải tạo giáo dục bị cáo trở thành công dân lương thiện có ích cho xã hội và có tác dụng phòng ngừa chung.

[6] Xét về vai trò đồng phạm của bị cáo H và bị cáo Bình thì thấy rằng các bị cáo đều nghiện ma túy. Vì vậy, việc bị cáo H và bị cáo B cùng đi mua ma túy về sử dụng là sự thống nhất của cả hai bị cáo. Do đó, vai trò đồng phạm của bị cáo H và bị cáo B là ngang nhau. Tuy nhiên, bị cáo H phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự là tái phạm nên khi lượng hình thì hình phạt của bị cáo H phải cao hơn bị cáo B.

[7] Về vật chứng:

- Đối với 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda loại Wave biển kiểm soát 61C1-753.64 do không liên quan đến hành vi phạm tội của Thạch Minh H và Bùi Thanh B nên Cơ quan điều tra đã trả lại cho chủ sở hữu là phù hợp.

- Tịch thu và tiêu hủy: Lượng ma túy còn lại sau giám định có khối lượng 0,35516 gam và toàn bộ các vỏ phong bì, bao gói, 01 ống thủy tinh hình phễu được quán bên ngoài bằng khăn giấy màu trắng.

[8] Về án phí: Bị cáo Bùi Thanh B phải chịu án phí hình sự sơ thẩm là 200.000 đồng. Đối với bị cáo Thạch Minh H là người dân tộc thiểu số và cư trú ở vùng có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn theo quy định tại điểm d khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội nên thuộc trường hợp được miễn án phí.

[9] Các vấn đề khác:

- Đối với hành vi sử dụng trái phép chất ma túy của Thạch Minh H và Bùi Thanh B, Công an thành phố Bạc Liêu xử phạt vi phạm hành chính là có căn cứ.

- Đối với người phụ nữ bán ma túy cho H và B không rõ nhân thân, Cơ quan điều tra tiếp tục điều tra làm rõ xử lý sau là phù hợp.

[10] Lời phát biểu luận tội của Kiểm sát viên và người bào chữa tại phiên tòa về tội danh, điều luật áp dụng, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ và hình phạt là phù hợp nên được chấp nhận.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố bị cáo Thạch Minh H phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

Căn cứ vào điểm c khoản 1 Điều 249 điểm s khoản 1 Điều 51, điểm h khoản 1 Điều 52, Điều 17, Điều 38 và Điều 58 Bộ luật Hình sự.

Xử phạt bị cáo Thạch Minh H 01 (một) năm 09 (chín) tháng tù. Thời hạn tù được tính kể từ ngày bị cáo bị tạm giữ là ngày 17/3/2023.

2. Tuyên bố bị cáo Bùi Thanh B phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

Căn cứ vào điểm c khoản 1 Điều 249 điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 17, Điều 38 và Điều 58 Bộ luật Hình sự.

Xử phạt bị cáo Bùi Thanh B 01 (một) năm 06 (sáu) tháng tù. Thời hạn tù được tính kể từ ngày bị cáo bị tạm giữ là ngày 17/3/2023.

2. Về vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự; điểm a, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự:

- Tịch thu tiêu hủy: Lượng ma túy còn lại sau giám định có khối lượng 0,35516 gam và toàn bộ các vỏ phong bì, bao gói, 01 ống thủy tinh hình phễu được quán bên ngoài bằng khăn giấy màu trắng.

(Vật chứng trên đang được lưu giữ tại Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Bạc Liêu, tỉnh Bạc Liêu, theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 03/7/2023).

3. Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự điểm đ khoản 1 Điều 12 và điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội khóa 14 về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí tòa án. Buộc các bị cáo Bùi Thanh B phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm. Bị cáo Thạch Minh H được miễn án phí.

Quyền kháng cáo: Án xử công khai, các bị cáo có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 (mười lăm) ngày kể từ ngày tuyên án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nơi nhận :

- TAND tỉnh Bạc Liêu;
- VKSND Tp. Bạc Liêu;
- Sở Tư pháp tỉnh Bạc Liêu;
- Nhà tạm giữ Tp. Bạc Liêu;
- Chi cục THADS Tp. Bạc Liêu;
- Bị cáo;
- Bộ phận THAHS;
- Lưu.

Lê Yến Nhi